

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN XUÂN LỘC
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **14/2018/HNGĐ-ST**
Ngày: 31-01-2018
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Trần Trường Phát**.

Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Nguyễn Thị Huỳnh Thoa**.

2. Ông **Hồ Phi Công**.

- Thư ký phiên tòa: Bà: **Đinh Thị Hạ** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:

Bà Hoàng Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Vào ngày 31 tháng 01 năm 2018, tại Toà án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 562/2017/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2017 về “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2017/QĐXXST-HNGĐ ngày 25 tháng 12 năm 2017 và Quyết định hoãn phiên tòa số 05/2018/QĐST-HNGĐ ngày 11 tháng 01 năm 2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị **Nguyễn Thị Xuân H**, sinh năm: 1987.

Địa chỉ: ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

2. *Bị đơn:* Anh **Lâm Văn H**, sinh năm: 1976.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp A, xã V, huyện T, tỉnh An Giang.

Nơi cư trú: ấp A, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

(Chị **Nguyễn Thị Xuân H** và anh **Lâm Văn H** có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện ngày 20 tháng 9 năm 2017 và quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn chị **Nguyễn Thị Xuân H** trình bày: trên cơ sở tự nguyện, chị và anh **Lâm Văn H** tiến đến hôn nhân vào năm 2008, sau đó có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai vào ngày 16 tháng 7 năm 2010. Đây là hôn nhân lần đầu của cả hai.

Cuộc sống vợ chồng của anh chị được hai năm đầu hạnh phúc, sau đó thì phát sinh mâu thuẫn, do anh Lâm Văn H không lo làm ăn, hay cờ bạc, ăn nhậu về nhà kiếm chuyện ghen tuông đánh chị, chị đã bỏ qua cho anh Lâm Văn H rất nhiều lần, nhưng anh Lâm Văn H vẫn không sửa đổi. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên vợ chồng không còn chung sống với nhau từ tháng 5 năm 2017. Đến nay, tình cảm không còn, hôn nhân không thể tiếp tục tồn tại nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Lâm Văn H.

Về con chung: chị và anh Lâm Văn H có 02 con chung là cháu Lâm Nhật Th, sinh ngày 08 tháng 08 năm 2010 và cháu Lâm Nhật T, sinh ngày 26 tháng 9 năm 2013. Khi ly hôn, chị yêu cầu được nuôi dưỡng cả hai con chung, chị không yêu cầu anh Lâm Văn H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: không có.

- Quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, bị đơn anh Lâm Văn H trình bày: anh thống nhất với lời trình bày của chị Nguyễn Thị Xuân H về điều kiện, hoàn cảnh kết hôn, con chung, tài sản chung và nợ chung. Cuộc sống vợ chồng có mâu thuẫn do anh hiểu lầm tình cảm của vợ, có ghen tuông và đánh vợ nên vợ chồng không sống chung với nhau từ tháng 5 năm 2017. Anh có chơi cờ bạc và ăn nhậu nhưng không nhiều như chị Nguyễn Thị Xuân H trình bày. Anh vẫn yêu thương vợ con, nên anh không đồng ý ly hôn. Nếu phải ly hôn thì anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được nuôi dưỡng cả hai con chung, không yêu cầu chị Nguyễn Thị Xuân H cấp dưỡng nuôi con.

- Ý kiến của Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc: về việc tuân thủ pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và sự chấp hành pháp luật của các đương sự cơ bản đúng pháp luật. Về việc giải quyết vụ án: về quan hệ hôn nhân, cho chị Nguyễn Thị Xuân H được ly hôn với anh Lâm Văn H; về con chung, giao cho chị Nguyễn Thị Xuân H nuôi dưỡng cháu Lâm Nhật Th và Lâm Nhật T, tạm miễn cấp dưỡng nuôi con cho anh Lâm Văn H; về tài sản chung và nợ chung không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật: chị Nguyễn Thị Xuân H khởi kiện yêu cầu ly hôn anh Lâm Văn H hiện đang cư trú tại ấp A, xã X, huyện X và yêu cầu nuôi dưỡng con chung nên quan hệ pháp luật là “*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con*” và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

[2] Về tư cách tham gia tố tụng: chị Nguyễn Thị Xuân H khởi kiện yêu cầu ly hôn anh Lâm Văn H nên chị Nguyễn Thị Xuân H là nguyên đơn, anh Lâm Văn H là bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Xuân H và anh Lâm Văn H tự nguyện tiến đến hôn nhân, có đăng ký kết hôn theo luật định nên được pháp luật công nhận và bảo vệ.

Chị Nguyễn Thị Xuân H cho rằng nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do anh Lâm Văn H không lo làm ăn, hay cờ bạc, ăn nhậu về nhà kiếm chuyện ghen tuông đánh chị nên chị cương quyết xin được ly hôn. Anh Lâm Văn H thừa nhận do ghen tuông nên đã đánh vợ, nhưng anh còn yêu thương vợ con, anh chỉ đồng ý ly hôn nếu được nuôi dưỡng cả hai con chung. Qua xem xét lời trình bày của các bên đương sự tại phiên tòa, các tài liệu chứng cứ đã thu thập và được thẩm tra tại phiên tòa, xét thấy đã đủ cơ sở xác định tình trạng hôn nhân của chị Nguyễn Thị Xuân H và anh Lâm Văn H mâu thuẫn đã thật sự trầm trọng, không thể hòa giải để hàn gắn tình cảm, cuộc sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do vậy nên chấp nhận cho chị Nguyễn Thị Xuân H được ly hôn với anh Lâm Văn H là phù hợp.

[5] Về con chung: chị Nguyễn Thị Xuân H và anh Lâm Văn H đều có yêu cầu được nuôi dưỡng 02 con chung là cháu Lâm Nhật Th, sinh ngày 08 tháng 08 năm 2010 và cháu Lâm Nhật T, sinh ngày 26 tháng 9 năm 2013. Xét thấy, con chung hiện nay đang sống cùng chị Nguyễn Thị Xuân H, thời gian qua chị Nguyễn Thị Xuân H chăm sóc con đảm bảo, cháu Lâm Nhật Th có nguyện vọng được sống cùng mẹ, cháu Lâm Nhật T còn nhỏ nên cần có sự chăm sóc trực tiếp của người mẹ. Vì vậy nên tiếp tục giao cả hai con chung cho chị Nguyễn Thị Xuân H tiếp tục nuôi dưỡng là đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho các cháu và phù hợp với quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình.

Chị Nguyễn Thị Xuân H không yêu cầu anh Lâm Văn H cấp dưỡng nuôi con nên tạm miễn cấp dưỡng nuôi con cho anh Lâm Văn H.

[6] Về tài sản chung và nợ chung: chị Nguyễn Thị Xuân H và anh Lâm Văn H trình bày không có nên không xem xét.

[7] Về án phí: chị Nguyễn Thị Xuân H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

[8] Xét thấy, nhận định của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc về việc giải quyết vụ án phù hợp với nhận định trên nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Nguyễn Thị Xuân H được ly hôn với anh Lâm Văn H.

- Về con chung: giao cháu Lâm Nhật Th, sinh ngày 08 tháng 08 năm 2010 và cháu Lâm Nhật T, sinh ngày 26 tháng 9 năm 2013 cho chị Nguyễn Thị Xuân H trực tiếp nuôi dưỡng đến đủ 18 tuổi và có khả năng lao động.

Tạm miễn cấp dưỡng nuôi con cho anh Lâm Văn H.

Anh Lâm Văn H được quyền thăm nom, chăm sóc con chung. Khi cần thiết, chị Nguyễn Thị Xuân H và anh Lâm Văn H được quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con cũng như việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung và nợ chung: không xem xét giải quyết.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị Xuân H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số 000317 ngày 06 tháng 10 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc, chị Nguyễn Thị Xuân H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Nguyễn Thị Xuân H và anh Lâm Văn H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND. Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND. Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND. Huyện Xuân Lộc;
- CCTHADS Huyện Xuân Lộc;
- **UBND xã X;**
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu án văn;
- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Trần Trường Phát